

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH LONG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 01 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hiệp.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông La Văn Việt.

Bà Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo là thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo **Trần Sen C**, sinh năm 1990 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: Khu vực C, phường Thới L, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (chết) và bà Trần Thị H; Vợ Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn) và có 01 con chung; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 10 năm 2020 đến nay, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Huỳnh Minh T, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp Nhon H, xã T, huyện H, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

2. Anh Trần Văn R, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã L, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

3. Ông Võ Thành Đ, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã L, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, xin vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Phương D, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Số 5Q, Phường Q, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/10/2020, bị cáo Trần Sen C dùng số điện thoại 078.677.9455 gọi cho người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh, hỏi mua ma túy tổng hợp (dạng đá) để sử dụng. Người đàn ông tên T đồng ý và hẹn bị cáo Trần Sen C đến khu vực Cầu Lớn thuộc huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận ma túy. Bị cáo Trần Sen C đón xe buýt từ nhà trọ D thuộc khu vực 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Long An đến khu vực Cầu Lớn gặp T. Người đàn ông tên T bán cho Bị cáo Sen C 02 túi nylon có rãnh khếp chứa ma túy tổng hợp với giá 700.000đ rồi cất giấu 02 túi ma túy vừa mua được vào trong người rồi đón xe buýt về nơi ở của Bị cáo Sen C tại phòng trọ số 02 nhà trọ D.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh Huỳnh Minh T gọi điện thoại cho Bị cáo Sen C hỏi mượn tiền, được Bị cáo Sen C đồng ý và kêu anh T đến phòng trọ số 02 nhà trọ D để lấy tiền. Anh T gọi điện thoại cho anh Trần Văn R kêu anh R chở anh T đến chỗ ở của Bị cáo Sen C để mượn tiền, được anh R đồng ý. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, anh R sử dụng xe mô tô hiệu FUGIAJ, màu đỏ, biển kiểm soát 65K5-4876 mượn của anh vợ anh R là Võ Thành Đ đến chở anh T đến phòng trọ số 02 nhà trọ D gặp bị cáo Sen C, bị cáo Sen C cho anh T mượn số tiền là 3.000.000đ.

Sau khi nhận tiền, anh T thấy trên bàn trong phòng của bị cáo Sen C có 01 bình nỏ để sử dụng ma túy đá nên anh T và anh R xin bị cáo Sen C cho sử dụng ma túy, được Sen C đồng ý và tất cả cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ quả tang gồm có: 02 túi nylon có rãnh khếp bên trong có tinh thể màu trắng, nghi là ma túy tổng hợp; 01 bình nỏ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ gắn sim số 0786.779.455 (của bị cáo Sen C); tiền Việt Nam 3.000.000đ (anh T mượn bị cáo Sen C); 01 xe mô tô biển kiểm soát 65K5-4876.

Tại bản Kết luận giám định số 998/2020/KLGĐ ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, kết luận “Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nylon có rãnh khếp, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 3,1662 gam, loại: Methamphetamine. Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định gồm 09 ảnh được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 2,4708 gam, được đóng gói niêm phong số 998”.

Ngày 17/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Long An đã trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu FUGIAJ, màu đỏ, biển số 62K5-4876, số khung: 086678, số máy: 086678 cho chủ sở hữu hợp pháp là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tên Võ Thành Đ xong.

Ngày 15/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Long An đã trao trả số tiền 3.000.000đ cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Trần Sen C xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Sen C hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An truy tố, không

đưa ra chứng cứ nào để minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSDH ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Sen C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Trần Sen C gây ra; Đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Sen C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Sen C mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Võ Thành Đ sau khi nhận lại xe mô tô hiệu FUGIAJ, màu đỏ, biển kiểm soát 65K5-4876 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xem xét.

- Bị cáo Trần Sen C sau khi nhận lại số tiền 3.000.000đ không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xem xét.

Về tang vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 2,4708 gam là ma túy tổng hợp loại Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 998. Một bình nỏ. Sim số 0786779455.

Đối với số tiền 3.000.000đ thu giữ khi bắt quả tang. Xét đây là tiền cá nhân của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Long An đã trả lại cho bị cáo xong là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với bà Nguyễn Phương D, không có thỏa thuận gì với bị cáo Sen C và không có giúp sức để bị cáo Sen C cất giấu chất ma túy đá trong nhà để sử dụng. Do đó, hành vi của bà D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm liên quan nên Cơ quan điều tra không khởi tố tội phạm liên quan là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với người thanh niên tên T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Sen C. Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Long An không xác định được nên không khởi tố xử lý trong vụ án này là phù hợp. Do đó, không đề cập xem xét.

Đối với anh Huỳnh Minh T và anh Trần Văn R có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Long An đã đề nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn xong nên không đề cập xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử, các quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử sơ thẩm là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[1.2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án xin vắng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Trước tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo Sen C nghiện chât ma túy từ tháng 9 năm 2020 nên sau khi mua 700.000đ chât ma túy của người đàn ông tên T không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực Cầu Lớn thuộc huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh về cất dấu tại nhà trọ D thuộc khu vực 2, thị trấn H, huyện H, tỉnh Long An với mục đích để sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 13/10/2020, lực lượng Công an huyện H kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Trần Sen C có hành vi tàng trữ trái phép chât ma túy có khối lượng là 3,1662 gam, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Sen C trước Tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/10/2020, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, của những người làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An, tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên Tòa và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Sen C phạm tội “Tàng trữ trái phép chât ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Sen C với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Trần Sen C gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chât ma túy, bị cáo biết chât ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội, là tiền đề cho những tội phạm khác, bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ chât ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo Trần Sen C cần xử lý nghiêm

theo pháp luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Sen C nhằm cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục - răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Trần Sen C là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Đối với bà Nguyễn Phương D, không có thỏa thuận gì với bị cáo Sen C và không có giúp sức để bị cáo Sen C cất giấu chất ma túy đá trong nhà để sử dụng. Do đó, hành vi của bà D không đủ yếu tố cấu thành tội phạm liên quan nên Cơ quan điều tra không khởi tố tội phạm liên quan là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Đối với người thanh niên tên T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bị cáo Sen C. Cơ quan CSĐT Công an huyện H, tỉnh Long An không xác định được nên không khởi tố xử lý trong vụ án này là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Đối với anh Huỳnh Minh T và anh Trần Văn R có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 33/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Long An đã đề nghị Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn xong là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

[7.1] Ông Võ Thành Đ sau khi nhận lại xe mô tô hiệu FUGIAJ, màu đỏ, biển kiểm soát 65K5-4876 không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7.2] Bị cáo Trần Sen C sau khi nhận lại số tiền 3.000.000đ không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[8] Về tang vật chứng:

[8.1] Đối với mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 2,4708 gam là ma túy tổng hợp loại Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 998; Một bình nỏ; Sim số 0786779455. Xét đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8.2] Đối với một điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ. Xét đây là công cụ sử dụng, phương tiện dụng vào việc phạm tội nên sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8.3] Đối với số tiền 3.000.000đ thu giữ khi bắt quả tang. Xét đây là tiền cá nhân của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Long An đã trả lại cho bị cáo xong là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Sen C phải chịu án phí HSST theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 của Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trần Sen C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Sen C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2020.

Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Sen C 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 01/3/2021) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về tang vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: một điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 2,4708 gam là ma túy tổng hợp loại Methamphetamine được đóng gói niêm phong số 998; Một bình nỏ; Sim số 0786779455.

Tang vật trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Long An đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 29/01/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Trần Sen C nộp 200.000đ án phí Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) sung vào ngân sách Nhà nước.

Án này là sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND,CA huyện H;
- Thị hánh án huyện;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Hiệp